TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2020/QĐST-DS	*Thành phố H, ngày 04 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm N, sinh năm 1969

Địa chỉ cư trú: khóm 4, phường A, thành phố H, Đồng Tháp.

- Bị đơn: Chị Trần T, sinh năm 1981.

Anh Nguyễn Trần C, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: khóm 2, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: khóm Ô, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn bà Phạm N và bị đơn chị Trần T và anh Nguyễn Trần C đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận với nhau cụ thể như sau: chị Trần T và anh Nguyễn Trần C đồng ý tự nguyện trả cho bà Phạm N số tiền mượn còn thiếu là 60.000.000đ (Sáu chục triệu đồng).

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự đã thỏa thuận:

+ Bà Phạm N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.567.500đ (Một triệu năm trăm sáu mươi bảy ngàn năm trăm đồng) theo biên lai số 0008765 ngày 17/11/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H.

+ Chị Trần T và anh Nguyễn Trần C đồng ý tự nguyện chịu 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thanh Tâm